TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CHÍ LINH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2025/HS - ST
Ngày: 30-6-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Chu Thị Thu Hương

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Thành

Bà Vũ Thị Linh

- Thư ký phiên toà: Bà Triệu Mùi Nái - Th□ ký Toà án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh tham gia phiên toà: Bà Vũ Thị Hương, bà Cao Thị Thu Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2025/HSST ngày 20 tháng 6 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2025/QĐXXST - HS ngày 20 tháng 6 năm 2025, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Dương Văn D; Sinh ngày 18/3/1985; Nơi ĐKHKTT và nơi ở hiện nay: Khu dân cư B, phường A, thành phố C, tỉnh H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 5/12; Con ông: Dương Văn C và con bà: Vũ Thị T; vợ: Nguyễn Thị S; Bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Năm 2017 bị Công an thị xã Chí Linh(nay là Công an thành phố Chí Linh) xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc, đã chấp hành xong.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. Họ và tên: Nguyễn Trọng T; Sinh ngày 18/7/1987 tại thành phố C, tỉnh H; Nơi ĐKHKTT và nơi ở hiện nay: Khu dân cư T 3, phường S, thành phố C, tỉnh H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Nguyễn Trọng T và con bà: Nguyễn Thị X; Có vợ: Đặng Thị H; Bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

3. Họ và tên: Nguyễn Văn V; Sinh ngày 08/10/1989 tại thành phố C, tỉnh H; Nơi ĐKHKTT và nơi ở hiện nay: Khu dân cư K, phường V, thành phố C, tỉnh H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Nguyễn Thành T và con bà: Nguyễn Thị L; Có vợ: Trần Thị C; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2023; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

4. Họ và tên: Hoàng Văn Q; Sinh ngày 13/01/1981 tại thành phố C, tỉnh H; Nơi ĐKHKTT và nơi ở hiện nay: Khu dân cư Mật Sơn, phường Chí Minh, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Hoàng Văn X và con bà: Nguyễn Thị X; Có vợ: Trần Thị H; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2006; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Năm 2010, Hoàng Văn Q bị Tòa án nhân dân huyện Chí Linh(nay là Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh) xử phạt 11 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 22 tháng; Năm 2012, bị Tòa án nhân dân thị xã Chí Linh(nay là thành phố Chí Linh) xử phạt 36 tháng tù về tội "Đánh bạc", hiện đều đã được xóa án tích.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

5. Họ và tên: Dương Nguyễn Tuấn A; Sinh ngày 08/3/1990 tại thành phố C, tỉnh H; Nơi ĐKHKTT và nơi ở hiện nay: Khu dân cư N 5, phường T, thành phố C, tỉnh H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Dương Đức Q và con bà: Nguyễn Thị T; Có vợ: Lưu Thị P; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

6. Họ và tên: Phạm Văn C; Sinh ngày 25/7/1989 tại thành phố C, tỉnh H; Nơi ĐKHKTT và nơi ở hiện nay: Khu dân cư L, phường T, thành phố C, tỉnh H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông: Phạm Văn L và con bà: Bùi Thị S; Có vợ: Vũ Quỳnh L; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Dương Văn T, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Khu dân cư Đ, phường C, thành phố C, tỉnh H; Vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Đình C, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Khu dân cư N, phường T, thành phố C, tỉnh H; Vắng mặt.

3. Anh Dương Đình K, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Khu dân cư M, phường C, thành phố C, tỉnh H; Vắng mặt.

4. Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Khu dân cư N, phường C, thành phố C, tỉnh H; Vắng mặt.

5. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Khu dân cư T, phường C, thành phố C, tỉnh H; Vắng mặt.

6. Anh Trần Văn T, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Khu dân cư M, phường C, thành phố C, tỉnh H; Vắng mặt.

7. Anh Tô Văn L, 1978

Địa chỉ: Khu dân cư V, phường C, thành phố C, tỉnh H; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 16/5/2025, Nguyễn Đình C sinh năm 1990 trú tại khu dân cư N, phường T, thành phố C, tỉnh H nhắn tin qua zalo cho Dương Nguyễn Tuấn A nhờ Tuấn A tìm gà chọi đồng hạng để chọi gà. Tuấn A vào nhóm zalo tên

"Hội gà chọi gốc nhãn" thấy Dương Đình K, sinh năm 1997, trú tại khu dân cư M, phường C, thành phố H, tỉnh H có gà chọi phù hợp với gà của Nguyễn Đình C nên đã nhắn tin hỏi K và K đồng ý cho chọi với gà của C. Cả hai thống nhất 12 giờ ngày 16/5/2025 sẽ tập trung tại bãi đất trống cạnh nhà Dương Đình T, sinh năm 1971 ở khu dân cư Đ, phường C, thành phố C để chọi gà. Tuấn A thông báo cho C biết, C đồng ý. Sau đó, Tuấn A điều khiển xe máy Nouvo LX biển số 34C-003.82 đến điểm hẹn, K điều khiển xe ô tô Hyundai biển số 34A-324.66 mang theo 01 con gà chọi đến và C đi xe máy SH chở theo Vũ Văn T, sinh năm 1989, trú tại khu dân cư N, phường T, thành phố C mang theo 01 con gà chọi đến. Tại khu đất trống cạnh nhà T có sẵn 01 quây nhựa ở giữa khu đất để cho gà vào chọi, đồng hồ và cân đồng hồ phục vụ cho việc chọi gà. Gà của K chân được quấn băng đỏ (gọi là gà tía), gà của C chân được quấn băng xanh (gọi là gà ô) để phân biệt khi chọi nhau. Cách thức trận đá gà như sau: thời gian đá mỗi hồ (hiệp) là 20 phút, bao gồm 15 phút cho hai con gà chọi nhau và 05 phút cho gà nghỉ, rồi sang hồ tiếp theo, đá tới khi nào hai con gà phân thắng bại thì thôi (tức là 01 con gà chết hoặc bỏ chạy). K và C cho hai con gà vào quây nhựa ở giữa khu đất để đá gà. Tại đây có Dương Văn D, Nguyễn Trọng T, Nguyễn Văn V, Hoàng Văn Q, Phạm Văn C cùng một số người khác đến xem chọi gà và tham gia đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền bằng hình thức cá độ thắng thua trong trận đá của 02 con gà của K và C. Quá trình đánh bạc thì 02 người cá độ với nhau riêng biệt; những người khác tham gia cá độ trong hiệp đá gà đó không biết nội dung và số tiền đánh bạc, xác định các đối tượng đánh bạc với nhau như sau:

- Dương Văn D cá cược 08 lần, cụ thể: C với Nguyễn Văn V 02 lần, một lần cược gà ô (gà của C) 3.000.000đồng ăn 700.000đồng, nếu gà của C thắng thì V trả cho D 700.000đồng, nếu gà của C thua thì D phải trả cho V 3.000.000đồng. Một lần cược gà tía (gà của K) 1.200.000đồng ăn 2.000.000đồng, nếu gà của K thắng V phải trả cho D 2.000.000đồng, nếu gà của K thua D phải trả cho V 1.200.000đồng; Cược gà ô (gà của C) 2.000.000đồng ăn 450.000đồng với Nguyễn Văn T, sinh năm 1985, trú tại: Khu dân cư T, phường C, thành phố C, tỉnh H, nếu gà của C thắng T phải trả cho D 450.000đồng, nếu gà của C thua D phải trả cho T 2.000.000 đồng; Cược với Hoàng Văn Q 02 lần. Một lần cược gà tía (gà của C) 200.000 đồng ăn 1.000.000đồng, nếu gà của C thắng Q phải trả cho D 1.000.000đồng, nếu gà của C thua D phải trả cho Q 200.000đồng. Một lần cược gà tía (gà của K) 400.000đồng ăn 1.000.000đồng, nếu gà của K thắng Q phải trả cho D 1.000.000đồng, nếu gà của K thua D phải trả cho Q 400.000đồng; Cược gà tía

(gà của K) 500.000 đồng ăn 1.000.000đồng với Nguyễn Trọng T, nếu gà của K thắng T phải trả cho D 1.000.000đồng, nêu gà của K thua D phải trả cho T 500.000đồng; Cược gà tía (gà của K) 350.000đồng ăn 1.600.000 đồng với Phạm Văn C, nếu gà của K thắng C phải trả cho D 1.600.000đồng, nếu gà của K thua D phải trả cho C 350.000đồng; Cược gà tía (gà của K) 100.000đồng ăn 100.000đồng với anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1988, trú tại: khu dân cư N, phường C, thành phố C, tỉnh H, nếu gà của K thắng D phải trả cho D 100.000đồng, nếu gà của K thua D phải trả cho D 100.000đồng. Tổng số tiền đánh bạc của Dương Văn D là 15.600.000đồng.

- Nguyễn Trọng T cá cược 06 lần, cụ thể: Cược gà tía (gà của K) 2.000.000đồng ăn 1.000.000đồng với Nguyễn Đình C, nếu gà của K thắng C phải trả cho T 1.000.000 đồng, nếu gà của K thua T phải trả cho C 2.000.000đồng; Cược gà tía (gà của K) 1.000.000đồng ăn 250.000 đồng với Hoàng Văn Q, nếu gà của K thắng Q phải trả cho Tuân 250.000đồng, nếu gà của K thua T phải trả cho Q 1.000.000 đồng; Cược gà tía (gà của K) 1.000.000đồng ăn 500.000đồng với Dương Văn D, nếu gà của K thắng D phải trả 500.000đồng cho T, nếu gà của K thua T phải trả cho D 1.000.000đồng; Cược gà tía (gà của K) 2.000.000đồng ăn 1.000.000 ồng với Phạm Văn C, nếu gà Tía thắng tôi nhận được số tiền 1.000.000đồng của anh C, nếu gà Tía thua tôi phải trả anh C số tiền 2.000.000đồng; Cược với gà tía (gà của K) 1.000.000 đồng ăn 600.000đồng với Nguyễn Văn V, nếu gà của K thắng V phải trả cho T 600.000đồng, nếu gà của K thua T phải trả cho V 1.000.000 đồng; Cược gà tía (gà của K) 500.000đồng ăn 500.000đồng với Tô Văn L, nếu gà của K thắng L phải trả cho T 500.000đồng, nếu gà của K thua T phải trả cho L 500.000đồng. Tổng số tiền T đánh bạc là 11.350.000đồng.

- Nguyễn Văn V cá cược 03 lần, cụ thể: Cược với Dương Văn D 02 lần, một lần cược gà Ô (gà của C) 700.000đồng ăn 3.000.000đồng, nếu gà của C thắng D phải trả cho V 3.000.000đồng, nếu gà của C thua V phải trả cho D 700.000đồng. Một lần cược gà tía (gà của K) 2.000.000 đồng ăn 1.200.000đồng, nếu gà của K thắng D phải trả cho V 1.200.000 đồng, nếu gà của K thua V phải trả cho D 2.000.000đồng; Cược gà ô (gà của C) 600.000đồng ăn 1.000.000đồng với Nguyễn Trọng T, nếu gà ô (gà của C) thắng Tuân phải trả V 1.000.000đồng, nếu gà của C thua V phải trả cho T 600.000 ồng. Tổng số tiền đánh bạc của V là 8.500.000 đồng.

- Hoàng Văn Q cá cược 05 lần, cụ thể: Cược với Dương Văn D 02 lần. Một lần cược gà tía (gà của K) 1.000.000đồng ăn 200.000đồng với Dương Văn D, nếu gà của K thắng D phải trả cho Q 200.000đồng, nếu gà của K thua Q phải trả cho

D 1.000.000đồng. Một lần cược gà tía (gà của K) 1.000.000đồng ăn 400.000đồng, nếu gà của K thắng D phải trả cho Q 400.000đồng, nếu gà của K thua Q phải trả cho D 1.000.000đồng; Cược gà ô (gà của C) 250.000đồng ăn 1.000.000đồng với Nguyễn Trọng T, nếu gà của C thắng T phải trả cho Q 1.000.000 đồng, nếu gà của C thua Q phải trả cho T 250.000đồng; Cược 02 lần với Dương Nguyễn Tuấn A. Một lần cược gà ô (gà của C) 500.000đồng ăn 500.000đồng, nếu gà của C thắng Tuấn A phải trả cho Q 500.000 đồng. Một lần, cược gà tía (gà của K) 2.000.000đồng ăn 800.000đồng, nếu gà của K thắng Tuấn A phải trả cho Q 800.000đồng, nếu gà của K thua Q phải trả cho Tuấn A 2.000.000đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 7.650.000 đồng.

- Dương Nguyễn Tuấn A cá cược 04 lần, cụ thể: Cược với Hoàng Văn Q 02 lần, một lần cược gà tía (gà của K) 500.000đồng ăn 500.000đồng, nếu gà của K thắng thì Q trả Tuấn A 500.000đồng, nếu gà của K thua thì Tuấn A trả cho Q 500.000đồng. Một lần cược gà ô (gà của C) 800.000 đồng ăn 2.000.000đồng, nếu gà của C thắng thì Q phải trả Tuấn A 2.000.000đồng, nếu gà của C thua thì Tuấn A phải trả cho Q 800.000 đồng; Cược gà tía với Phạm Văn C 1.000.000đồng ăn 700.000 đồng, nếu gà của K thắng thì C phải trả Tuấn A 700.000đồng, nếu gà của K thua thì Tuấn A phải trả C 1.000.000đồng; Cược gà ô (gà của C) với Trần Văn T, sinh năm 1985, trú tại KDC M, phường C, thành phố C 700.000đồng ăn 1.000.000đồng, nếu gà của C thắng thì T phải trả cho Tuấn A 1.000.000đồng, nếu gà của C thua thì Tuấn A phải trả cho T 700.000đồng. Tổng số tiền đánh bạc của Dương Nguyễn Tuấn A là 7.200.000đồng.

- Phạm Văn C cá cược 03 lần, cụ thể: Cược gà ô (gà của C) 1.600.000 đồng ăn 350.000đồng với Dương Văn D, nếu gà của C thắng D phải trả cho C 350.000 đồng, nếu gà của C thua C phải trả cho D 1.600.000đồng; Cược gà ô (gà của C) 1.000.000đồng ăn 2.000.000đồng với Nguyễn Trọng T, nếu gà của C thắng T phải trả cho C 2.000.000đồng, nếu gà của C thua C phải trả cho T 1.000.000đồng; Cược gà ô (gà của C) 700.000đồng ăn 1.000.000đồng với Dương Nguyễn Tuấn A, nếu gà của C thắng Tuấn A phải trả cho C 1.000.000đồng, nếu gà của C thua C phải trả cho Tuấn A 700.000đồng. Tổng số tiền đánh bạc của Phạm Văn C là 6.650.000đồng.

Tổng số tiền Dương Văn D, Nguyễn Trọng T, Nguyễn Văn V, Hoàng Văn Q, Dương Nguyễn Tuấn A, Phạm Văn C bỏ ra sử dụng đánh bạc là 29.600.000đồng. Trong đó, Dương Văn D sử dụng 7.750.000 đồng, Nguyễn Trọng T sử dụng 7.500.000đồng, Nguyễn Văn V sử dụng 3.300.000đồng,

Dương Nguyễn Tuấn A sử dụng 3.000.000đồng, Hoàng Văn Q sử dụng 4.750.000đồng, Phạm Văn C sử dụng 3.300.000đồng.

Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày khi trận "đá gà" đang diễn ra, các bên chưa thanh toán tiền cho nhau thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương kiểm tra, phát hiện, thu giữ: 01 con gà lông trên lưng màu đỏ, quấn cựa bằng băng dính đỏ, khối lượng 2,9kg của của Dương Văn K; 01 con gà lông màu đen, quấn cựa bằng băng dính xanh, khối lượng 2,83kg của Nguyễn Đình C; 01 quây gà bằng xốp mềm màu đen, dài 10,2 dày 0,04m, cao 0,6m; 01 đồng hồ treo tường, vỏ nhựa chạy bằng pin đã qua sử dụng; 01 cuộn băng dính màu đỏ đã qua sử dụng; 01 cuộn băng dính màu xanh, đã qua sử dụng.

Tại Cáo trạng số 35/CT-VKSCL ngày 20/6/2025, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đã truy Dương Văn D, Nguyễn Trọng T, Nguyễn Văn V, Hoàng Văn Q, Dương Nguyễn Tuấn A, Phạm Văn C đã phạm tội "Đánh bạc", quy định tại khoản 1 Điều 321 của BLHS.

Tại phiên toà:

Các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát và đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với các bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Tòa án: Tuyên bố các bị cáo Dương Văn D, Nguyễn Trọng T, Nguyễn Văn V, Hoàng Văn Q, Dương Nguyễn Tuấn A, Phạm Văn C đã phạm tội "Đánh bạc".

- Về hình phạt chính:

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 65 BLHS đối với tất cả các bị cáo; Áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS đối với bị cáo Dương Văn D, Nguyễn Trọng T, Nguyễn Văn V, Dương Nguyễn Tuấn A, Phạm Văn C; Áp dụng thêm khoản 2 Điêu 51 đối với bị cáo Hoàng Văn Q đề nghị xử phạt:

Bị cáo Dương Văn D từ 11-13 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 22-26 tháng tính từ ngày tuyên án sở thẩm;

Bị cáo Nguyễn Trọng T, Hoàng Văn Q từ 09-12 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 18-24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Bị cáo Nguyễn Văn V 07-10 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 14-20 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Bị cáo Dương Nguyễn Tuấn A 06-09 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 12-18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm

Bị cáo Phạm Văn C 06-09 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 12-18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Giao các bị cáo cho UBND nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

- Hình phạt bổ sung: đề nghị xử phạt mỗi bị cáo từ 10.000.000 - 15.000.00 đồng sung quỹ nhà nước.

- Xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 47 BLHS, điểm a, b,c khoản 2, khoản 3 Điều 106 BLTTHS đề nghị:

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 29.600.000 đồng là tiền sử dụng để đánh bạc; tịch thu tiêu hủy 05 thẻ sim số 0972.619.222, thẻ sim số 0987.989.663, thẻ sim số 0335.295.602, thẻ sim số 0782.052.999, thẻ sim số 0989.618.882 không còn giá trị sử dụng

+ Tịch thu phát mại nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại Iphone 8 Plus; 01 điện thoại Iphone 14 pro max; 01 điện thoại Samsung Galaxy A03S; 01 điện thoại Iphone 12 Pro max; 01 điện thoại Iphone 7 Plus là công cụ sử dụng vào việc đánh bạc

+ Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S lắp sim số 0982.889.209 cho bị cáo Hoàng Văn Q.

+ Trả lại ông Dương Đình T 01 quây gà bằng xốp mềm màu đen, dài 10,2 dày 0,04m, cao 0,6m; 01 đồng hồ treo tường đã qua sử dụng; 01 cuộn băng dính màu đỏ đã qua sử dụng; 01 cuộn băng dính màu xanh; 01 cân đồng hồ loại 5kg đã qua sử dụng

+ Tiếp tục quản lý số tiền 2.000.000 đồng do bị cáo Dương Nguyễn Tuấn A tự nguyện giao nộp dư ra so với số tiền đánh bạc để đảm bảo thi hành án.

- Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015, Luật số 97/2015 về phí và lệ phí, Nghị Quyết số 326/2016 của UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc các bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Hải Dương, Điều tra viên, VKSND thành phố Chí Linh, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo Dương Văn D, Nguyễn Trọng T, Nguyễn văn V, Hoàng Văn Q, Dương Nguyễn Tuấn A, Phạm Văn C tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản vụ việc và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ 12 giờ 30 phút đến 14 giờ 30 phút ngày 16/5/2025 tại khu đất trống bên cạnh nhà ông Dương Văn T, sinh năm 1971, tại Khu dân cư Đ, phường C, thành phố C, tỉnh H, Dương Văn D, Nguyễn Trọng T, Nguyễn Văn V, Dương Nguyễn Tuấn A, Hoàng Văn Q, Phạm Văn C có hành vi đánh bạc trái phép, sát phạt nhau bằng tiền bằng hình thức cá độ thắng thua trong trận đá gà của Dương Đình K và Nguyễn Đình C. Số tiền đánh bạc của D là 15.600.000đồng, số tiền đánh bạc của T là 11.350.000đồng, số tiền đánh bạc của V là 8.500.000đồng, số tiền đánh bạc của Tuấn A là 7.200.000đồng, số tiền đánh bạc của Q là 7.650.000đồng, số tiền đánh bạc của C là 6.650.000đồng. Quá trình đánh bạc các bị cáo cá cược riêng biệt với nhau, người khác không biết nội dung và số tiền đánh bạc của từng trận cá cược.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về trật tự kinh tế. Trong vụ án, các bị cáo đồng phạm giản đơn, không ai có lời nói rủ rê nhau nên không xác định được người cầm đầu, đề xuất. Trong đó, bị cáo Dương Văn D đánh bạc với 06 người với tổng số tiền sử dụng số tiền đánh bạc là 7.750.000đồng nên giữ vai trò thứ nhất. Bị cáo Nguyễn Trọng T sử dụng số tiền đánh bạc là 7.500.000đồng, bị cáo Nguyễn Văn V sử dụng số tiền đánh bạc là 3.300.000đồng, bị cáo Hoàng Văn Q sử dụng số tiền đánh bạc là 4.750.000đồng, bị cáo Dương Nguyễn Tuấn A sử dụng số tiền đánh bạc là 3.000.000đồng, bị cáo Phạm Văn C sử dụng số tiền đánh bạc là 3.300.000 đồng. Các bị cáo đều thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh truy tố các bị cáo Dương Văn D, Nguyễn Trọng T, Nguyễn Văn V, Hoàng Văn Q, Dương Nguyễn

Tuấn A, Phạm Văn C về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Khi áp dụng hình phạt đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử cũng xem xét tới các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ sau: Các bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo D, T, V, Q, Tuấn A, C đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi với hành vi phạm tội của mình. Bị cáo D, T, V, Tuấn A, C phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên các bị cáo D, T, V, Tuấn A, C được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo Q có đóng góp quỹ hỗ trợ người nghèo tại địa phương nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS.

Đối với bị cáo D, T, Vũ, Tuấn A, C trước khi thực hiện hành vi phạm tội tại bản án này, các bị cáo đều có nhân thân tốt, nhất thời phạm tội, có nơi cư trú rõ ràng. Đối với bị cáo Q có vai trò không đáng kể trong vụ án, đã từng thực hiện hành vi vi phạm pháp luật nhưng đã được xóa án tích. Các bị cáo đều có khả năng tự cải tạo và việc cho các bị cáo hưởng án treo, cải tạo tại địa phương không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát thành phố Chí Linh tại phiên tòa.

[4] Về hình phạt bổ sung: Đối với các bị cáo D, T, V, Tuấn A, C, Q đều thực hiện hành vi đánh bạc vì mục đích vụ lợi. Do đó, ngoài hình phạt chính cần phạt bổ sung mỗi bị cáo số tiền 10.000.000đồng là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 321 BLHS.

[5] Về vật chứng: Căn cứ theo quy định tại các điểm a, b khoản 1 Điều 47 của BLHS; các điểm a, b, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của BLTTHS, Hội đồng xét xử xét thấy:

Đối với 01 con gà lông trên lưng màu đỏ, quấn cựa bằng băng dính đỏ, khối lượng 2,9kg của của Dương Văn K; 01 con gà lông màu đen, quấn cựa bằng băng dính xanh, khối lượng 2,83kg của Nguyễn Đình C sau đó đã chết do bệnh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương đã tiến hành tiêu hủy theo quy định.

Đối với 01 quây gà bằng xốp màu đen, dài 10,2m dày 0,04m, cao 0,6m; 01 đồng hồ treo tường đã qua sử dụng; 01 cuộn băng dính màu đỏ đã qua sử dụng; 01 cuộn băng dính màu xanh đã qua sử dụng; 01 cân đồng hồ loại 5kg đã qua sử dụng đều không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho hủy bỏ.

Đối với số tiền 29.600.000 đồng là tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Đối với số tiền 2.000.000 đồng bị cáo Tuấn A nộp dư so với số tiền đánh bạc cần bảo thủ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 điện thoại Iphone 8 Plus lắp thẻ sim số 0972.619.222 của Dương Nguyễn Tuấn A; 01 điện thoại Iphone 14 pro max lắp thẻ sim số 0987.989.663 của Nguyễn Trọng T; 01 điện thoại Samsung Galaxy A03S lắp thẻ sim số 0335.295.602 của Dương Văn D; 01 điện thoại Iphone 12 Pro max lắp thẻ sim số 0782.052.999 của Nguyễn Văn V, các bị cáo sử dụng để ghi các kèo cá cược với người khác vào thư mục "Ghi chú" điện thoại nên cần tịch thu phát mại điện thoại sung quỹ nhà nước. Do các bị cáo không sử dụng sim điện thoại để liên lạc với nhau về việc đánh bạc nên không cần kiến nghị thu hồi số thuê bao và số tiền còn lại trong thuê bao. Các thẻ sim vật lý được quản lý cùng điện thoại không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại Iphone 6s lắp thẻ sim 0982889209 của Hoàng Văn Q không sử dụng vào việc đánh bạc nên cần trả lại cho bị cáo Q.

[6] Trong vụ án, đối với Dương Đình K, Nguyễn Đình C mang gà đến đá chọi, K không tham gia cá cược, C có tham gia cá cược đánh bạc sát phạt bằng tiền với T, T, tổng số tiền 3.700.000đồng dưới mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an tỉnh Hải Dương ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Đối với Nguyễn Văn T, Trần Văn T, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn D, Nguyễn Văn N, Tô Văn L có tham gia cá cược nhưng số tiền đánh bạc dưới 5.000.000đồng không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Công an tỉnh Hải Dương đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với những người trên là phù hợp.

Ông Dương Đình T không biết các đối tượng đến khu đất trống cạnh nhà, dùng các dụng cụ chọi gà do ông T chuẩn bị để chọi gà và cá cược sát phạt nhau bằng tiền. Quá trình các đối tượng đánh bạc thì các anh Vũ Văn T, Trần Văn B, Đỗ Văn H, Nguyễn Văn H, Nguyễn Đình T, Đoàn Văn T, Trần Trọng Q đến xem, không tham gia đánh bạc nên không đặt ra xử lý.

[7] Về án phí: Các bị cáo D, T, V, Q, Tuấn A, C bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, 136 BLTTHS; Luật phí, lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQHH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 321; Điều 17; Điều 65; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; BLHS đối với bị cáo Dương Văn D, Nguyễn Trọng T, Nguyễn Văn V, Dương Nguyễn Tuấn A, Phạm Văn C.

Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 321; Điều 17; Điều 65; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS đối với bị cáo Hoàng Văn Q.

Tuyên bố: Bị cáo Dương Văn D, bị cáo Nguyễn Trọng T, bị cáo Nguyễn Văn V, bị cáo Hoàng Văn Q, bị cáo Dương Nguyễn Tuấn A, bị cáo Phạm Văn C phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Dương Văn D 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng, thời điểm tính thời gian thử thách từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng T 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng, thời điểm tính thời gian thử thách từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 8 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng, thời điểm tính thời gian thử thách từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Q 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng, thời điểm tính thời gian thử thách từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Dương Nguyễn Tuấn A 7 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng, thời điểm tính thời gian thử thách từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn C 6 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, thời điểm tính thời gian thử thách từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Dương Văn D cho UBND phường An Lạc, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Nguyễn Trọng T cho UBND phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Nguyễn Văn V cho UBND phường Văn An, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Hoàng Văn Q cho UBND phường Chí Minh, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Dương Nguyễn Tuấn A, bị cáo Phạm Văn C cho UBND phường Thái Học, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 và khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Hủy lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 635/LC-ĐTTH ngày 27/5/2025 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương đối với bị cáo Nguyễn Văn V.

Hủy lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 636/LC-ĐTTH ngày 27/5/2025 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương đối với bị cáo Phạm Văn C.

Hủy lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 637/LC-ĐTTH ngày 27/5/2025 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương đối với bị cáo Dương Văn D.

Hủy lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 638/LC-ĐTTH ngày 27/5/2025 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương đối với bị cáo Dương Nguyễn Tuấn A.

Hủy lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 639/LC-ĐTTH ngày 27/5/2025 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương đối với bị cáo Nguyễn Trọng T.

Hủy lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 640/LC-ĐTTH ngày 27/5/2025 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương đối với bị cáo Hoàng Văn Q.

Về hình phạt bổ sung: Phạt mỗi bị cáo Dương Văn D, Nguyễn Trọng T, Nguyễn Văn V, Hoàng Văn Q, Dương Nguyễn Tuấn A, Phạm Văn C số tiền 10.000.000đồng sung quỹ Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng các điểm a, b khoản 1 Điều 47 của BLHS; các điểm a, b, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của BLTTHS. Tịch thu cho tiêu hủy 01 cót quây gà bằng xốp màu đen, dài 10,2m, dầy 0,04m, cao 0,6m; 01 đồng hồ treo tường đã qua sử dụng; 01 cuộn băng dính màu đỏ đã qua sử dụng; 01 cuộn băng dính màu xanh đã qua sử dụng; 01 cân đồng hồ loại 5kg đã qua sử

dụng. Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 29.100.000đồng. Bảo thủ số tiền 2.000.000 đồng bị cáo Dương Nguyễn Tuấn A nộp dư so với số tiền đánh bạc để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước:

01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 8 plus, có số máy MQ8E2LL/A, số sê ri C39VM1Y5JCM0, IMEI 356712086182912.

01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy A03s, kiểu máy SM-A037F/DS, số sê ri R9YRC03HHWT, số IMEI1 351574184716347, số IMEI2 351574184716346.

01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 12 ProMax, có số máy MGCH3LL/A, số sê ri G0NFHZ900D41, số IMEI 350141788238473.

01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 14 ProMax, có số máy MQ9T3VN/A, số sê ri DYH2DXGCXX, số IMEI 358457889743787.

01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 7 Plus, có số máy NN4M2ZP/A, có số sê ri FYQVR4LXHFY7, số IMEI 355347087408585.

Tịch thu tiêu hủy sim điện thoại có số thuê bao: 0972619222; 0335295602; 0782052999; 0987989663; 0989618882.

Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn Q 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 6s, có số máy MN1M2LL/A, số sê ri FFMT5DB4HFLR, số IMEI 355396080899449, lắp sim điện thoại có số thuê bao 0982889209.

(Tình trạng cụ thể của vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa cơ quan CSĐT- Công an tỉnh Hải Dương và Chi Cục THADS thành phố Chí Linh và Biên bản giao nhận tài sản giữa Công an tỉnh Hải Dương và Kho bạc Nhà nước khu vực V ngày 20/6/2025)

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 BLTTHS; Luật phí, lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQHH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Dương Văn D, Nguyễn Trọng T, Nguyễn Văn V, Hoàng Văn Q, Dương Nguyễn Tuấn A, Phạm Văn C mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo Dương Văn D, Nguyễn Trọng T, Nguyễn Văn V, Hoàng Văn Q, Dương Nguyễn Tuấn A, Phạm Văn C có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Chí Linh;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CS ĐT- Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan THA hình sự - Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố Chí Linh;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ- Công an tỉnh Hải Dương;
- Các bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- UBND phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương;
- UBND phường Thái Học, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương;
- UBND phường Chí Minh, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương;
- UBND phường An Lạc, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương;
- UBND phường Văn An, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Chu Thị Thu Hương